

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

*QO, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 29, Điều 35, Điều 149, Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/02/2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu: **Anh Nguyễn Văn T** sinh năm 1972

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn Bái Nội, xã Liệp Tuyết, huyện QO, thành phố Hà Nội

Người yêu cầu: **Chị Nguyễn Thị Thu H** sinh năm 1991

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn Bái Nội, xã Liệp Tuyết, huyện QO, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liệp Tuyết, huyện QO, thành phố Hà Nội ngày 15/01/2009. Do tính tình không hợp nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Minh Thư sinh ngày 13/7/2009 và cháu Nguyễn Minh Hg sinh ngày 21/01/2013. Khi ly hôn anh T, chị H thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Minh H; Chị H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Minh T cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị H thỏa thuận vợ chồng không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh T, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu H;

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Minh T sinh ngày 13/7/2009 và cháu Nguyễn Minh H sinh ngày 21/01/2013. Anh T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Minh H; Chị H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Minh T đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác;

- Về việc đóng góp tiền nuôi con chung: Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh T, chị H cho đến khi có quyết định thay đổi khác; Anh T, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Được tính trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0011022 ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã Lập Tuyết;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Đăng Huấn**

